

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK HÀ NỘI**

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

1. Tên Công ty: **Công ty cổ phần Khoáng sản Becamex**
2. Mã chứng khoán: **BMJ**
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 112/125, Ấp Tân Thịnh, Xã An Bình, Huyện Phú Giáo, Tỉnh Bình Dương.
4. Điện thoại: 0650 3688 126 Fax: 0650 3688 125
5. Người thực hiện công bố thông tin: **Võ Thành Tài** Chức vụ: **Tổng giám đốc**
6. Địa chỉ: Số 460/33 Hồ Văn Cống, Phường Tương Bình Hiệp, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
7. Điện thoại: 0650 3688 126 – 0913 975 656 Fax: 0650 3688 125
8. Loại thông tin công bố: 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ ☒

Nội dung công bố thông tin: Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex CBTT Báo cáo thường niên năm 2015.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty mục “Quan hệ cổ đông” vào ngày 19/4/2016 tại đường dẫn [http: www.becamexbmj.com.vn](http://www.becamexbmj.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN BECAMEX
TỔNG GIÁM ĐỐC



VÕ THÀNH TÀI

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX
Năm 2015**

(Thực hiện theo Phụ lục 04, Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3700 927 878 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Dương cấp ngày 03 tháng 6 năm 2008, cấp thay đổi lần 1 ngày 16/11/2015.
- Vốn điều lệ: 60.000.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 60.000.000.000 đồng.
- Địa chỉ: 112/125, Ấp Tân Thịnh, Xã An Bình, Huyện Phú Giáo, Tỉnh Bình Dương.
- Số điện thoại: 0650 3688 126
- Số fax: 0650 3688 125
- Website: www.becamexbmj.com.vn
- Mã cổ phiếu: BMJ

Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa xí nghiệp khai thác khoáng sản thuộc Tổng Công ty Đầu tư & Phát triển Công nghiệp - TNHH MTV (Becamex IDC Corp) theo Quyết định số 630/QĐ-UBND ngày 05/3/2008 của UBND Tỉnh Bình Dương.
- Ngày 22/12/2009 cổ phiếu BMJ chính thức giao dịch đầu tiên trên thị trường Upcom, với số cổ phiếu đăng ký giao dịch là 6.000.000 cổ phiếu.
- Năm 2010 Công ty bắt đầu góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình (gọi tắt là ABG). Đến năm 2012, tổng số vốn góp là 09 tỷ, chiếm 60% vốn điều lệ ABG.

- Ngày 02/6/2014, Công ty Cổ phần Bê tông Becamex (Becamex ACC) mua 4.479.600 cổ phiếu BMJ từ Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – TNHH MTV (Becamex IDC Corp.,) và chính thức trở thành Công ty mẹ của Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex.

- Ngày 01/7/2015, Công ty chuyển nhượng toàn bộ cổ phần 900.000 cổ phần Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình (ABG) cho Công ty mẹ là Công ty Cổ phần Bê tông Becamex (Becamex ACC).

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

- ✓ Khai thác khoáng sản (trừ khai thác cát);
- ✓ Sản xuất vật liệu xây dựng;
- ✓ Mua bán vật liệu xây dựng, khoáng sản;
- ✓ Kinh doanh vận tải hàng hóa;

- Địa bàn kinh doanh: Tỉnh Bình Dương và các vùng lân cận.

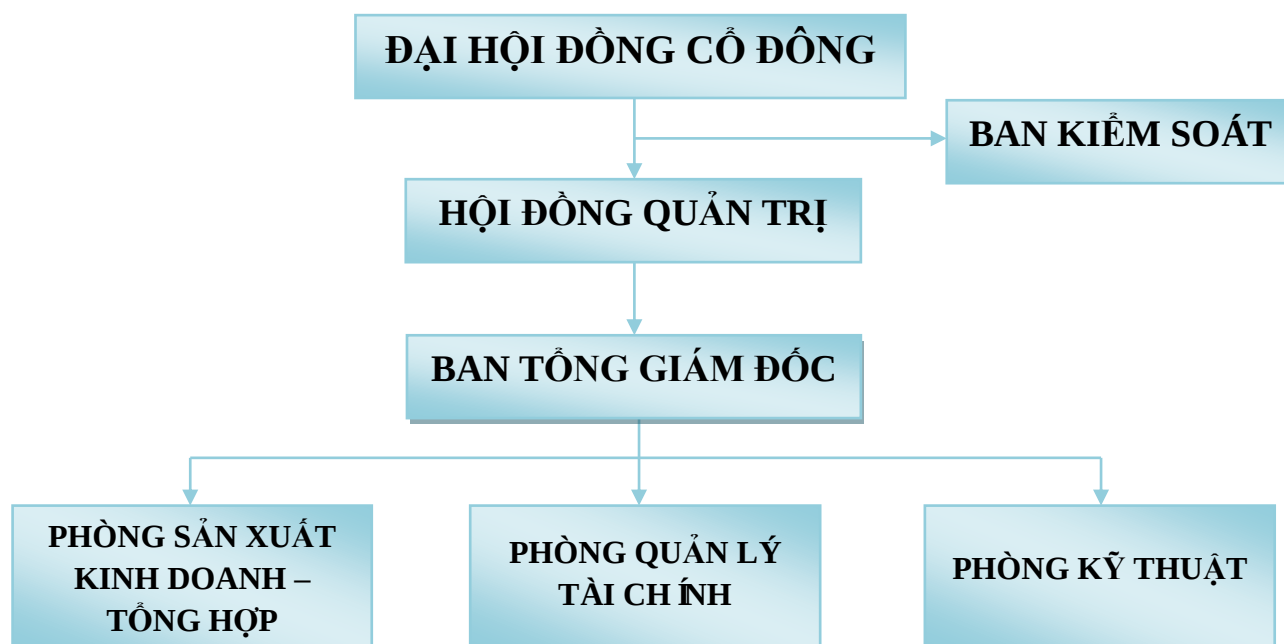
- Các công trình tiêu biểu sử dụng sản phẩm Công ty:

STT	Tên công trình	Địa bàn kinh doanh
1	KCN Vsip	Bình Dương
2	KCN Bàu Bàng	Bình Dương
3	Đường ĐT 746, 746B, 747, 747B	Bình Dương
4	3 tuyến đường Tân Uyên	Bình Dương
5	Khu Liên Hợp	Bình Dương
6	Khu công nghiệp mỹ phước 1, mỹ phước 2, mỹ phước 3	Bình Dương
7	Đường Mỹ Phước Tân Vạn	Bình Dương
8	KCN Becamex Bình Phước	Bình Phước
9	KCN Tân Bình	Bình Dương
10	Các trạm trộn của Công ty Becamex TDC	Bình Dương

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng ban chuyên môn.

- Cơ cấu bộ máy quản trị:



- Các công ty con, công ty liên kết: không có

4. Định hướng phát triển:

✚ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Xây dựng thương hiệu Công ty trở thành một trong những thương hiệu mạnh trên thị trường.

- Giữ vững thị trường truyền thống và luôn phát triển thêm thị trường mới.

- Đầu tư, đổi mới công nghệ, sử dụng công nghệ mới nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, tiết kiệm chi phí, tăng sức cạnh tranh, hiệu quả, giảm thiểu những rủi ro.

- Nghiên cứu ứng dụng những tiến bộ kỹ thuật mới, phát huy sáng kiến cải tiến đưa ra những giải pháp mới, hữu ích nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công tác.

- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao.

- Tiếp tục phát huy thế mạnh những ngành nghề chủ lực và phát triển đa dạng các dòng sản phẩm hiện có với giá cạnh tranh, chất lượng tốt;

- Hoàn thiện và tiếp tục triển khai các dự án của Tổng Công ty làm Chủ đầu tư;

- Tiếp tục nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới, thực hiện liên doanh - liên kết với các đơn vị thành viên trong Group Becamex, các đơn vị cùng ngành để mở rộng thị trường tiêu thụ và thâm nhập vào các dự án lớn trong và ngoài tỉnh.

- Bằng trách nhiệm với xã hội - cộng đồng Công ty cam kết tích cực tham gia đầy đủ các hoạt động từ thiện, các chương trình tài trợ nhằm góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, đóng góp vào sự phát triển chung của toàn xã hội.

✚ Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tham gia đầu tư, thăm dò khai thác và chế biến khoáng sản trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật về hoạt động khoáng sản, đảm bảo an toàn lao động và bảo vệ tài nguyên.

- Tăng cường và tiến tới sử dụng các công nghệ thân thiện với môi trường.

- Khai thác, chế biến khoáng sản là chủ lực, là cốt lõi của Công ty. Mặt khác, nghiên cứu phát triển thêm các ngành nghề khác nhằm mang lại lợi ích lâu dài cho Công ty.

- Nghiên cứu đổi mới công nghệ, trang thiết bị phục vụ cho việc khai thác, chế biến, sản xuất đáp ứng tiêu chí thân thiện với môi trường.

- Nâng cao chất lượng sản phẩm nhằm đem lại sự ổn định phát triển bền vững cho Công ty và đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

- Giữ vững vị thế của Công ty trên thị trường, sẵn sàng hợp tác với tất cả khách hàng để hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

- Thực hiện đúng các quy định của Pháp luật đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

 Các mục tiêu phát triển bền vững và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- Với tinh thần hướng tới chung tay vì cộng đồng là mang lại lợi ích cho cộng đồng. Đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng ở địa phương như đường xá cầu cống... bằng tiền và vật liệu xây dựng.

- Đối với môi trường, Ban Lãnh Đạo Công ty nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường trong việc giữ gìn cảnh quan, tiết kiệm tài nguyên.

- Hướng tới hình ảnh của một Công ty thân thiện với môi trường. Chúng tôi tôn trọng, thực hiện và cam kết kiểm soát nghiêm ngặt quy trình sản xuất để không vi phạm các tiêu chuẩn về môi trường. Để đạt được điều này chúng tôi cam kết thực hiện tuân thủ các yêu cầu luật định và các yêu cầu khác liên quan đến bảo vệ môi trường; Thực hiện việc khảo sát, đo đạc, giám sát chất lượng môi trường thường kỳ (Quý). Rác thải được phân loại và thu gom xử lý.

- Tăng cường kiểm soát, quản lý các vấn đề liên quan đến môi trường nhằm ngăn ngừa ô nhiễm, giảm thiểu tác động đáng kể đến môi trường bằng các biện pháp:

- ✓ Tối ưu hóa việc sử dụng nguyên nhiên liệu và nước sinh hoạt;
- ✓ Xử lý rác và nước thải;
- ✓ Tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên;

- Khuyến khích toàn thể nhân viên phát huy tinh thần sử dụng các sản phẩm thân thiện môi trường. Nâng cao nhận thức cho toàn thể nhân viên thông qua đào tạo kiến thức về công tác bảo vệ môi trường. Chính sách này được phổ biến rộng rãi đến toàn thể CBCNV Công ty để mọi người thấu hiểu và đều có trách nhiệm bảo vệ môi trường.

5. Các rủi ro:

- Rủi ro đặc thù Thực hiện Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, ngày 9/10/2015, UBND Tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định số 2609/QĐ-UBND, thay thế Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 13/6/2014 về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đá xây dựng cho Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex. Theo đó tiền cấp quyền khai thác khoáng sản Công ty phải nộp cho trữ lượng khoáng sản đã khai thác trước đây từ ngày 01/7/2011 đến ngày 31/12/2013 là 8.122.769.89đồng (tăng 3.249.106.819đồng so với Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 13/6/2014).

Ngày 20/01/2014 Công ty cùng các Công ty khai thác khoáng sản Tỉnh Bình Dương đã gửi văn bản đến Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường kiến nghị không truy thu tiền cấp quyền khai thác từ 01/7/2011 đến ngày 31/12/2013. Hiện kiến nghị này đang được Chính phủ xem xét giải quyết và Thủ tướng Chính phủ cũng đã có văn bản chỉ đạo chưa thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trong giai đoạn này nên Công ty chưa ghi nhận tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trong Báo cáo tài chính.

- Rủi ro pháp lý: Là doanh nghiệp hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần nên chịu sự điều chỉnh của văn bản pháp lý cao nhất là Luật Doanh nghiệp, luật chứng khoán và các luật liên quan đến ngành nghề kinh doanh khai thác đá của Công ty. Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực khai thác đá đang trong giai đoạn hoàn thiện, nên cũng đem đến những rủi ro nhất định bởi sự thay đổi về chính sách luôn có thể xảy ra và khi xảy ra thì sẽ có nhiều ảnh hưởng đến hoạt động và hiệu quả kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro về môi trường: Đặc thù của Công ty là khai thác đá, nên tình trạng bụi đá trong không khí vào mùa khô là khó tránh khỏi. Các biện pháp xử lý như tưới nước và bảo hộ lao động luôn được đặt ở vị trí quan trọng nhằm hạn chế bụi đá gây ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động và tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro khác: Các rủi ro như động đất, thiên tai, bão lụt, hỏa hoạn, ... là những rủi ro bất khả kháng. Trong thực tế thì những rủi ro này rất ít gặp nhưng khi xảy ra thường gây thiệt hại lớn cho tài sản, con người và toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex. Để hạn chế những rủi ro này, bên cạnh việc trang bị các thiết bị lao động, phòng cháy chữa cháy Công ty còn luôn tham gia đầy đủ các loại bảo hiểm cho nhân viên cũng như cho nhân viên tham gia tập huấn các lớp về nghiệp vụ cứu hộ phòng khi có rủi ro xảy ra.



II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex đạt được như sau:

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015
1	Sản xuất đá các loại	Tấn	654.088	695.900	547.025
2	Tiêu thụ đá các loại	Tấn	595.556	720.850	374.729
3	Tổng doanh thu	Đồng	63.989.160.171	77.859.011.712	50.080.826.930
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	8.010.311.818	9.337.700.412	10.319.407.456
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	6.237.630.425	7.669.959.788	7.923.675.411
6	Cổ tức dự kiến	%	8	≥ 10	12

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Võ Thành Tài	Tổng Giám đốc
2	Ông Phạm Thành Sơn	Phó Tổng Giám đốc
3	Ông Lâm Văn Bình	Phó Tổng Giám đốc
4	Ông Nguyễn Hữu Thạch	Kế toán trưởng

Giới thiệu Ban điều hành Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex

1. Ông : VÕ THÀNH TÀI

Chức vụ : Tổng giám đốc

Ngày sinh : 12/02/1976

Nơi sinh : Bạch Đằng, Tân Uyên, Bình Dương

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Xã Bạch Đằng, Huyện Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương.

Địa chỉ thường trú : 460/33 Đường Hồ Văn Cống, Phường Tương Bình Hiệp, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại liên lạc : 0913 975 656

Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Cử nhân vật lý.
Quá trình công tác:

✚ Từ năm 2000- 2002 : CNV Phòng công nghiệp giao thông xây dựng Huyện Phú Giáo.

✚ Từ năm 2002 đến tháng 6/2008: Làm việc tại Xí nghiệp khai thác khoáng sản thuộc Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC Corp).

✚ Từ tháng 6/2008 đến tháng 10/2015: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex.

✚ Từ 01/11/2015 đến nay: Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex
Số cổ phần nắm giữ: 4.000 cổ phần.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không có

Những người liên quan có quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không có

2. Ông : PHẠM THÀNH SƠN

Chức vụ : Phó Tổng giám đốc

Ngày sinh : 12/03/1974

Nơi sinh : Biên Hòa, Đồng Nai

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Thị trấn Mỹ Phước, Huyện Bến Cát, Tỉnh Bình Dương.

Địa chỉ thường trú : 0313 đường Ni Sư Huỳnh Liên, Phường 10, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại liên lạc : 0918 845 460

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Trung cấp điện công nghiệp.

Quá trình công tác:

✚ Từ năm 1995- 2002: Làm việc tại nhà máy cao su Bù Chí Huyện Bến Cát, Tỉnh Bình Dương.

✚ Từ năm 2002 đến tháng 6/2008: Làm việc tại Xí nghiệp khai thác khoáng sản thuộc Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC).

✚ Từ tháng 6/2008 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex.

Số cổ phần nắm giữ: 1.100 cổ phần.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không có

Những người liên quan có quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không có

3. Ông : LÂM VĂN BÌNH

Ngày sinh : 17/4/1957

Nơi sinh : Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Xã Thanh Tuyền, Huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Địa chỉ thường trú : Khu phố I, Thị trấn Mỹ Phước, Huyện Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại liên lạc : 0913.657653

Trình độ văn hóa : 10/12

Trình độ chuyên môn : Không

Quá trình công tác:

+ Từ năm 1982 - 1994: Làm việc tại Công ty cấp 3 huyện Bến Cát

+ Từ năm 1995 - 1999: Làm việc tại Trung tâm Thương mại Phước Long (Nay thuộc tỉnh Bình Phước).

+ Từ năm 2000 - 2002: Làm việc tại Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC).

+ Từ năm 2002 đến tháng 6/2008: Làm việc tại Xí nghiệp khai thác khoáng sản thuộc Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC)

+ Từ tháng 6/2008 đến nay: Làm việc tại Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex, chức vụ Kế toán trưởng. Đến ngày 01/5/2013 là Phó Tổng giám đốc kinh doanh kiêm Trưởng phòng KTTH

Số cổ phần nắm giữ: 1.600 cổ phần.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công Ty: Không có

Những người liên quan có quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công Ty: Không có

4. Ông: NGUYỄN HỮU THẠCH

Ngày sinh : 04/12/1987

Nơi sinh : Bình Dương

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Thuận An – Bình Dương

Địa chỉ thường trú : 514 đường Hồ Văn Cống, Xã Tương Bình Hiệp, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại liên lạc : 0919 998 757

Trình độ văn hóa : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán
 Quá trình công tác:

✚ Từ tháng 5/2015 đến tháng 7/2015: nhân viên kế toán Công ty Cổ phần Bê tông Becamex

✚ Từ tháng 8/2015 đến nay: làm việc tại Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex, chức vụ Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Quản lý tài chính.

Số cổ phần nắm giữ: 0 (không) cổ phần.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không có

Những người liên quan có quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không có

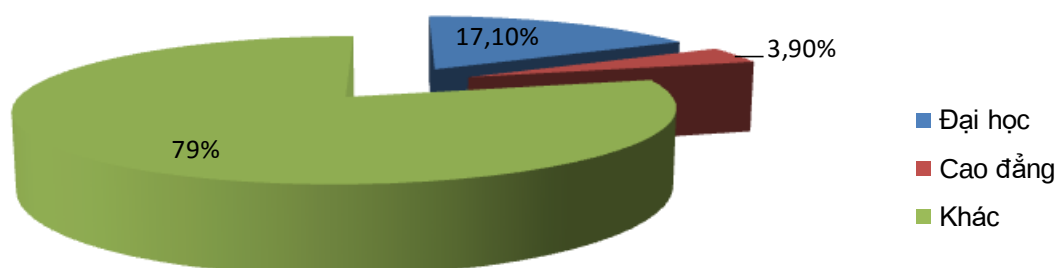
- Những thay đổi trong ban điều hành của Công ty trong năm 2015:

STT	Họ và tên	Những thay đổi
1	Ông Võ Thành Tài	- Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc thường trực ngày 01/11/2015. - Bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc ngày 01/11/2015.
2	Ông Lâm Văn Bình	- Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc, phụ trách phòng SXKD-TH kể từ ngày 01/02/2015.
3	Ông Nguyễn Hữu Thạch	- Bổ nhiệm chức vụ TP. Quản lý Tài chính kiêm Kế toán trưởng kể từ ngày 01/8/2015.
4	Ông Vũ Đình Đáng	- Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc kể từ ngày 01/11/2015.
5	Ông Nguyễn Phạm Văn Khoa	- Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng, bổ nhiệm chức vụ TP. Kế toán tổng hợp kể từ ngày 01/02/2015. - Miễn nhiệm chức vụ TP. Kế toán tổng hợp, chấp thuận chuyển công tác từ ngày 01/3/2015 đối với ông Nguyễn Phạm Văn Khoa.
6	Ông Lê Hùng Lam	- Bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng ngày 01/02/2015, - Bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng Kế toán tổng hợp kể từ ngày 01/4/2015, - Miễn nhiệm chức vụ kế toán trưởng kể từ ngày 01/8/2015.

- Số lượng cán bộ, nhân viên.

STT	TÍNH CHẤT PHÂN LOẠI	NĂM 2015	TỶ LỆ
A	Theo trình độ	76	100 %
1	Trên đại học	0	-
2	Đại học	13	17,1%
3	Cao đẳng	3	3,9%
4	Khác	60	79%
B	Theo tính chất Hợp đồng lao động	76	100 %
1	Hợp đồng không xác định thời hạn	59	77.6%
2	Hợp đồng xác định thời hạn 1 năm	16	21%
3	Hợp đồng thử việc	1	1.3%

Trình độ chuyên môn



Mức lương bình quân:

STT	NĂM	LƯƠNG BÌNH QUÂN	THU NHẬP BÌNH QUÂN
1	2014	8.621.798	9.341.730
2	2015	8.734.679	10.099.912

Chính sách dành cho người lao động:

Chế độ đối với người lao động:

Người lao động làm việc trong Công ty được hưởng đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật lao động như: Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn, bảo hộ lao động, chế độ nghỉ ngơi, ốm đau, thai sản, vệ sinh an toàn lao động, phòng chống cháy nổ...

Các CBCNV được tổ chức nghỉ ngơi, tham quan du lịch ít nhất một lần trong năm.

Các quyền lợi khác của người lao động thực hiện qua hoạt động của Công đoàn Công ty như: hiếu, hỉ, chế độ lương thưởng, và các chế độ khác.

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quy định về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm thất nghiệp.

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV, duy trì việc cấp phát bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho CBCNV hàng tháng.

Chính sách đào tạo:

Công nhân trực tiếp khai thác, vận hành máy móc đã được đào tạo, tập huấn tại chỗ. Các cán bộ quản lý cũng được chú trọng cử đi tập huấn các khóa đào tạo ngắn ngày để nâng cao kiến thức và kỹ năng chuyên môn phục vụ tốt công tác. Đồng thời CBCNV cũng được tập huấn về ANLD do Sở Lao động Thương binh và Xã hội tổ chức mỗi năm 1 lần.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Vào tháng 7/2015 Công ty đã chuyển nhượng 900.000 cổ phần Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình cho Công ty mẹ là Công ty Cổ phần Bê tông Becamex để tập trung chuyên sâu vào khai thác, sản xuất và kinh doanh.

Trong năm 2015, Công ty đã đầu tư mua sắm tài sản với tổng giá trị 2.637.000.000 đồng, cụ thể như sau:

- Cải tạo nhà văn phòng và xây dựng nhà nhân viên: 1.480.000.000 đồng.
- Sửa chữa tuyến đường vận chuyển 5km từ Công ty đến đường ĐT 741: 380.000.000 đồng.
- Lắp đặt mới một cân ô tô điện tử 100 tấn: 592.000.000 đồng.
- Đầu tư phần mềm kế toán: 185.000.000 đồng.

b) Các Công ty con, Công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	93.603.249.096	86.660.148.123	-7.42%
Doanh thu thuần	62.542.227.351	48.000.633.800	-23%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	7.765.776.246	9.916.838.358	28%
Lợi nhuận khác	244.535.572	402.569.098	65%
Lợi nhuận trước thuế	8.010.311.818	10.319.407.456	29%
Lợi nhuận sau thuế	6.237.630.425	7.923.675.411	27%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	8%	12%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	2,90	5,96	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	2,53	4,51	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,26	0,18	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,35	0,22	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân Doanh thu thuần/Tổng tài sản	5,22	1,39	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,10	0,17	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,09	0,11	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,07	0,09	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,12	0,21	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Thông tin cổ phần: (Tính đến ngày 25/3/2016)

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 6.000.000

Loại cổ phần: Phổ thông

Mệnh giá cổ phần: 10.000

Tổng vốn chủ sở hữu: 60.000.000.000 đồng

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 6.000.000 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông: (Theo danh sách cổ đông chốt ngày 25/3/2016)

S T T	Diễn giải	Số lượng cổ đông			Số lượng cổ phần sở hữu			Tỷ lệ sở hữu cổ phần		
		Trong nước	Nước ngoài	Tổng	Trong nước	Nước ngoài	Tổng	Trong nước	Nước ngoài	Tổng
1	Cá nhân	162	1	163	667.868	2.500	670.368	11,13%	0,04%	11,17%
2	Tổ chức	6	-	6	5.329.632	-	5.329.632	88,83%	0,0%	88,83%
	Cộng	168	1	169	5.997.500	2.500	6.000.000	99.96%	0.04%	100%

Các cổ đông lớn:

- Công ty Cổ phần Bê tông Becamex: 4.479.600 cổ phần, tỷ lệ sở hữu cổ phần chiếm 74.66%.
- Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương: 433.709 cổ phần, tỷ lệ sở hữu cổ phần chiếm 7.23%.
- Công ty Cổ phần Chứng khoán Đệ Nhất: 342.513 cổ phần, tỷ lệ sở hữu cổ phần chiếm 5.71%.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu. Không có

6.2. Tiêu thụ năng lượng. Không có

6.3. Tiêu thụ nước. Không có

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.

Trong năm 2015, Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex không có bất kỳ vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động.

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Tổng số lao động tính đến 31/12/2015: 76 lao động.

- Mức lương trung bình đối với người lao động trong năm 2015: 8,7 triệu đồng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Tổ chức tập huấn ATLĐ, tập huấn PCCN, tập huấn nổ mìn mỗi năm 1 lần.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng ở địa phương như đường xá, cầu cống... bằng tiền và vật liệu xây dựng.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN. Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

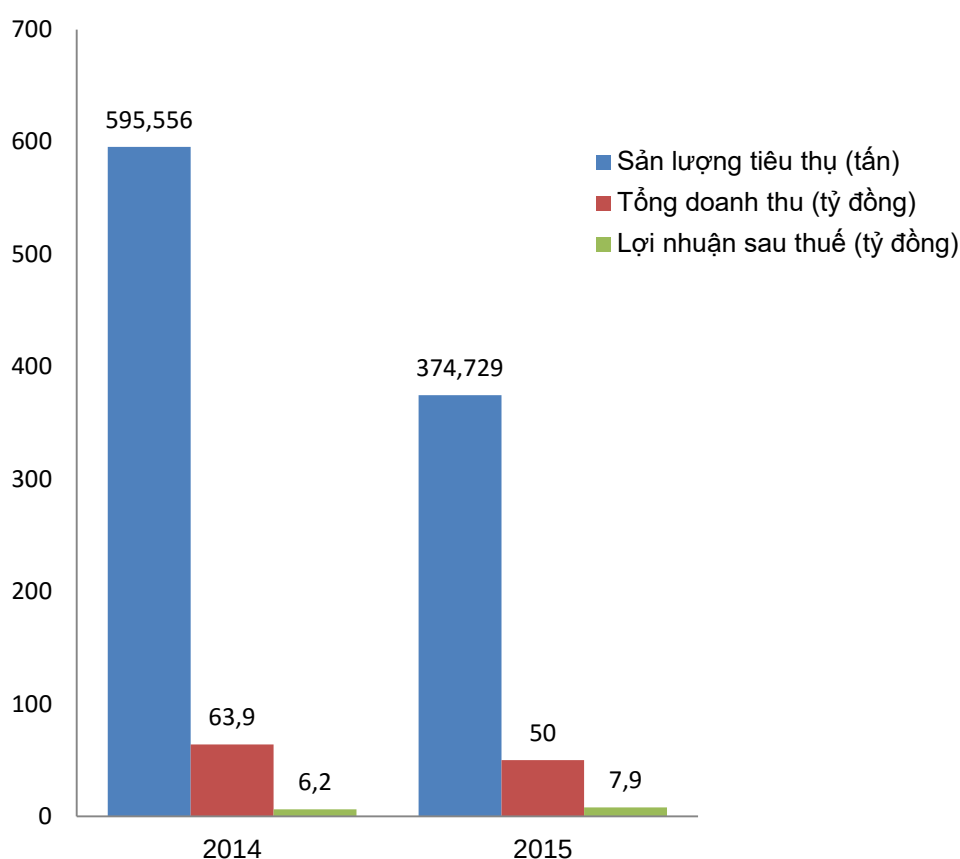
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015
1	Sản xuất đá các loại	Tấn	654.088	695.900	547.025
2	Tiêu thụ đá các loại	Tấn	595.556	720.850	374.729
3	Tổng doanh thu	Đồng	63.989.160.171	77.859.011.712	50.080.826.930
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	8.010.311.818	9.337.700.412	10.319.407.456
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	6.237.630.425	7.669.959.788	7.923.675.411
6	Cổ tức dự kiến	%	8	≥ 10	12

Trong năm 2015, Công ty chú trọng đến việc nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm giá thành để đảm bảo tính cạnh tranh trên thị trường.

Nhờ định hướng đúng đắn của HĐQT, sự nỗ lực cố gắng của tập thể Ban Tổng giám đốc và cán bộ công nhân viên mà trong thời gian qua mặc dù thị trường tiêu thụ khó khăn dẫn đến sản lượng sản xuất, tiêu thụ và doanh thu giảm nhưng công ty vẫn đảm bảo lợi nhuận tăng trưởng qua từng năm nhằm đem lại lợi ích tốt nhất cho cổ đông. Cụ thể như sau:

Doanh thu, sản lượng tiêu thụ và lợi nhuận trong những năm gần đây:



2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản cuối năm 2015 giảm so với cuối năm 2014, nguyên nhân chính do trong năm công ty đã chuyển nhượng toàn bộ 900.000 cổ phiếu của Công ty Cổ phần Đá Ốp Lát An Bình cho Công ty Cổ phần Bê tông Becamex.

Ngoài ra còn có các yếu tố:

+ Tiền và các khoản tương đương tiền tăng cho thấy năm 2015 Công ty đã đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, tập trung chủ yếu trong công tác bán hàng thu tiền ngay. Làm cho khoản phải thu của khách hàng giảm so với cùng kỳ năm 2014.

+ Hàng tồn kho cao chủ yếu là đá thành phẩm: năm 2015 Công ty đã tập trung sản xuất, tăng sản lượng. Theo đánh giá nhu cầu thị trường về đá xây dựng trong thời gian tới rất cao nên lượng tồn kho này không ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới

b) Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả hiện tại giảm so với năm 2014, chủ yếu giảm các khoản phải trả cho người bán ngắn hạn: cho thấy công ty quản lý tốt vấn đề công nợ, thanh toán đúng hạn, bên cạnh đó cũng cho thấy công ty đang tập trung trong công tác mua hàng, chọn những nhà cung cấp tốt, tiết giảm chi phí sản xuất, giảm giá thành, cũng như công nợ

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2015, Hội đồng quản trị đã tiến hành điều chỉnh, xây dựng lại cơ cấu tổ chức các phòng ban phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế. Hiện tại Công ty có 3 phòng ban là Phòng Sản xuất kinh doanh - Tổng hợp, Phòng Quản lý tài chính, Phòng Kỹ thuật. Song song với sự thay đổi này, Công ty đã dần hoàn thiện các quy trình làm việc, phân công tách bạch rõ ràng nhiệm vụ quyền hạn cụ thể cho mỗi phòng ban, mỗi Phó Tổng giám đốc phụ trách để mỗi Phó Tổng giám đốc tập trung nâng cao khả năng quản lý của mình.

Trong năm vừa qua, Ban lãnh đạo đã tuyển dụng những cán bộ có chuyên môn phù hợp với vị trí công việc và có những chính sách để khuyến khích, thu hút họ yên tâm công tác, đáp ứng được yêu cầu phát triển lâu dài, bền vững của Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Căn cứ tình hình thực tế năm 2015, đồng thời dự đoán những khó khăn thuận lợi trong năm 2016, Hội đồng quản trị cùng Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex đã thống nhất đưa ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 như sau:

Stt	Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016
1	Sản xuất đá các loại	Tấn	547.025	663.000
2	Tiêu thụ đá các loại	Tấn	374.729	723.000
3	Tổng doanh thu	Đồng	50.080.826.930	82.640.000.000
3.1	Doanh thu bán hàng và CCDV	Đồng	48.000.633.800	81.820.000.000
3.2	Thu nhập hoạt động tài chính	Đồng	1.209.374.990	260.000.000
3.3	Thu nhập khác	Đồng	870.818.140	560.000.000
4	Tổng chi phí	Đồng	39.761.419.474	64.546.789.372
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	10.319.407.456	18.093.210.628
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	7.923.675.411	14.474.568.502
7	Cổ tức dự kiến		12%	≥15%

Để đạt được kế hoạch đề ra như trên, trong năm 2016 Ban Tổng giám đốc phải thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

- Ngo ầ những dự ấ n lớn của Tổng Công ty Becamex IDC và các công ty thành vi ề n, trong năm 2016 Công ty tiếp tục mở rộng thị trường cung cấp sản phẩm cho các công tr ờ nh ở những địa phương trong tỉnh và tỉnh Bình Phước.

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp máy móc thiết bị nhằm nâng cao chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm phục vụ tốt các nhu cầu của khách hàng và nâng cao năng lực cạnh tranh của công ty.

- Tiếp tục thực hiện công tác xin chủ trương của UBND tỉnh và triển khai công tác lập dự ấ n thăm dò mở rộng và xuống s ầ u của mỏ khi có chủ trương của UBND tỉnh, nhằm đảm bảo nguồn tài nguyên cho hoạt động khai thác ổn định của công ty và kế hoạch nâng công suất mở phục vụ nhu cầu của thị trường trong những năm tiếp theo.

- Nâng cao hơn nữa năng lực quản lý điều hành của Ban Tổng giám đốc và các phòng ban, chú trọng công tác đào tạo nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ tay nghề của CBCNV.

- Linh hoạt trong chính sách bán hàng, tăng cường công tác tiếp thị, tạo năng lực cạnh tranh thực sự cho sản phẩm trên thị trường.

- Thực hiện khuyến khích người lao động có những sáng kiến cải tiến kỹ thuật thiết thực để tiết kiệm chi phí đồng thời nâng cao hiệu quả trong công việc.

5. Giải tr ờ nh của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm to ấ n (Đính kèm)

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty:

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Công ty thành lập và duy trì ban bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm túc về công tác bảo vệ môi trường, tiến hành trồng và chăm sóc cây xanh xung quanh mỏ, lấp đặt và vận hành hệ thống phun sương chống bụi, tưới nước giảm bụi đường vào công ty trong mùa khô. Đồng thời sử dụng phương pháp nổ mìn vi sai nhiều số nhằm giảm chấn động.

Tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường như: xử lý chất thải nguy hại, chất thải sinh hoạt.... Định kỳ phối hợp cơ quan chức năng đo chấn động, tiếng ồn, nồng độ bụi, thử mẫu nước thải, nước sinh hoạt theo đúng quy định.

Trong năm, công ty đã triển khai các công tác đo vẽ hiện trạng khai thác, chất lượng môi trường, giám sát chấn động nổ mìn và lập các báo cáo định kỳ tháng, quý, năm nộp các cơ quan chức năng đúng quy định.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Trong năm 2015, Công ty đã và luôn thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Để cùng chia sẻ một phần khó khăn chung với cộng đồng, Công ty đã thực hiện một số hoạt động như: Tặng quà cho các gia đình khó khăn và các hộ dân sống gần khu mỏ như dịp Tết Nguyên Đán, ủng hộ đá xây dựng cho các công trình công cộng của địa phương, ủng hộ quỹ người nghèo, tích cực tham gia, đóng góp các hoạt động từ thiện, hoạt động phong trào vì cộng đồng do huyện, xã tổ chức.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

- Trong năm 2015, Công ty tiếp tục hoạt động ổn định và phát triển. Được sự chỉ đạo sâu sắc của HĐQT, sự nỗ lực trong công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc cùng với tinh thần thống nhất đoàn kết của toàn thể CBCNV đã tạo nên sức mạnh tổng hợp để Công ty đạt được kết quả sản xuất kinh doanh tốt.

- Tuân thủ các quy định và thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường trong sản xuất kinh doanh.

- Bằng trách nhiệm với xã hội – cộng đồng Công ty tích cực tham gia đầy đủ các hoạt động từ thiện, các chương trình tài trợ nhằm góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, đóng góp vào sự phát triển chung của toàn xã hội.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Hội đồng quản trị giám sát Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác về những mặt hoạt động sau:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết HĐQT.
- Giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ, Quy chế quản trị công ty... và các quy định pháp luật chuyên ngành liên quan đến hoạt động khai thác, kinh doanh để đảm bảo công ty hoạt động an toàn, bền vững.
- Giám sát Tổng giám đốc về việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của công ty đại chúng.
- Giám sát Tổng giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, giá thành, giá bán, công nợ.
- HĐQT chỉ đạo và giám sát Ban Tổng giám đốc trong việc sâu sắc nắm bắt và luôn tìm cách mở rộng thị trường.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Mở rộng thị trường kinh doanh.
- Giảm giá thành kết hợp nâng cao chất lượng sản phẩm, từ đó nâng cao tính cạnh tranh, tăng lợi nhuận.

- Tiếp tục trình cơ quan có thẩm quyền cấp phép được thăm dò mở rộng và xuống sâu.

- Phân nhiệm hợp lý công việc điều hành trong Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

- Hoàn thiện và chuẩn hóa các quy chế quản lý nội bộ, quy trình khai thác, sản xuất của Công ty.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực theo chiều sâu nhất là đội ngũ nhân viên kỹ thuật, nhân sự chủ chốt nâng cao khả năng đáp ứng được sự phát triển của Công ty. Thực hiện tốt chế độ chính sách đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

- Nâng cao công tác dự báo tình hình thị trường trong bối cảnh kinh tế có nhiều biến động, chủ động nắm bắt cơ hội để chỉ đạo kịp thời Ban điều hành.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ	Chức danh tại Công ty khác
1	Ông Trương Đức Hùng	Chủ tịch HĐQT	-	-	- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Bê tông Becamex. - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Bệnh viện Mỹ Phước
2	Bà Phạm Thị Sương	Phó Chủ tịch TT HĐQT	-	-	- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Giao thông Thủy lợi Bình Dương
3	Ông Võ Thành Tài	Thành viên	4.000	0.067%	- Tổng giám đốc Công ty Khoáng sản Becamex
4	Ông Nguyễn Xuân Cường	Thành viên	-	-	- Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bê tông Becamex
5	Ông Nguyễn Hồng Tuyền	Thành viên	-	-	- Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bê tông Becamex

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và các Nghị quyết HĐQT.

- Các thành viên Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi, tham vấn các vấn đề quan trọng về điều hành hoạt động của Công ty ngoài các cuộc họp định kỳ, từ đó đưa ra chỉ đạo kịp thời và theo dõi sát sao việc điều hành kinh doanh của Ban Tổng giám đốc, đưa ra các giải pháp, chiến lược để việc sản xuất kinh doanh trong năm đạt hiệu quả.

- Định kỳ hàng tháng, hàng quý, Ban Tổng giám đốc lập báo cáo một số chỉ tiêu tài chính trình HĐQT.

- Giám sát việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc được quy định tại văn bản pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty và các công việc được HĐQT ủy quyền.

- Kiểm tra, đảm bảo nghĩa vụ công bố thông tin và báo cáo UBCKNN, SGDCK của Tổng giám đốc phải được thực hiện đầy đủ, chính xác và kịp thời theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty.

✚ Số lượng và kết quả các họp Hội đồng Quản trị năm 2015:

- Trong năm 2015, Hội đồng quản trị đã tiến hành 15 cuộc họp và ban hành 15 nghị quyết, 07 quyết định. Báo cáo ghi nhận sự tham gia của Hội đồng quản trị tại các cuộc họp Hội đồng quản trị cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015.

✚ Nội dung của các cuộc họp Hội đồng quản trị:

STT	SỐ VĂN BẢN	NGÀY	NỘI DUNG
NGHỊ QUYẾT CỦA HĐQT			
01	01/2015/NQ-HĐQT	31/01/2015	Thôi kiêm nhiệm chức vụ TP. KTTH đối với ông Lâm Văn Bình, bổ nhiệm chức vụ P. TGD phụ trách phòng KTTH. Miễn nhiệm chức vụ KTT đối với ông Nguyễn Phạm Văn Khoa, bổ nhiệm ông Lê Hùng Lam làm KTT. Chấp thuận ông Nguyễn Phạm Văn Khoa làm TP. KTTH
02	02/2015/NQ-HĐQT	13/02/2015	Ước thực hiện Kế hoạch SXKD 2014 và Kế hoạch SXKD năm 2015
03	03/2015/NQ-HĐQT	26/02/2015	Miễn nhiệm chức vụ TP. KTTH của ông Nguyễn Phạm Văn Khoa từ ngày 01/3/2015

04	04/2015/NQ-HĐQT	26/02/2015	Chấp thuận cho ông Nguyễn Phạm Văn Khoa chuyển công tác sang Công ty CP Phát triển Đô Thị
05	05/2015/NQ-HĐQT	09/03/2015	Thông qua việc tổ chức họp ĐHĐCĐTN năm 2015
06	06/2015/NQ-HĐQT	31/03/2015	Thông qua chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐTN 2015
07	07/2015/NQ-HĐQT	31/03/2015	Bổ nhiệm ông Lê Hùng Lam làm TP. KTTH từ ngày 01/4/2015
08	08/2015/NQ-HĐQT	11/06/2015	Thông qua việc bán cổ phần của Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình cho Công ty Cổ phần Bê tông Becamex kể từ ngày 01/7/2015
09	09/2015/NQ-HĐQT	30/06/2015	Thông qua việc xây dựng cơ cấu tổ chức Công ty kể từ ngày 01/7/2015
10	10/2015/NQ-HĐQT	30/06/2015	Thông qua việc bổ nhiệm nhân sự kể từ ngày 01/7/2015
11	11/2015/NQ-HĐQT	06/07/2015	Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2014
12	12/2015/NQ-HĐQT	30/07/2015	Chấp thuận việc từ nhiệm TVHĐQT của ông Vũ Đình Đáng và bổ nhiệm ông Võ Thành Tài làm TVHĐQT từ ngày 01/8/2015
13	13/2015/NQ-HĐQT	03/08/2015	Miễn nhiệm chức vụ KTT của ông Lê Hùng Lam và bổ nhiệm ông Nguyễn Hữu Thạch làm KTT kể từ ngày 01/8/2015
14	14/2015/NQ-HĐQT	30/10/2015	Miễn nhiệm chức vụ TGD của ông Vũ Đình Đáng từ ngày 01/11/2015
15	15/2015/NQ-HĐQT	31/10/2015	Miễn nhiệm chức vụ P. TGD thường trực và bổ nhiệm chức vụ TGD Công ty kể từ ngày 01/11/2015 đối với ông Võ Thành Tài
QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT			
1	01/2015/QĐ-HĐQT	31/01/2015	Bổ nhiệm P. TGD phụ trách phòng KTTH từ ngày 01/2/2015 đối với ông Lâm Văn Bình
2	02/2015/QĐ-HĐQT	31/01/2015	Miễn nhiệm KTT và bổ nhiệm TP. KTTH từ ngày 01/2/2015 đối với ông Nguyễn Phạm Văn Khoa
3	03/2015/QĐ-HĐQT	31/01/2015	Bổ nhiệm ông Lê Hùng Lam làm kế toán trưởng từ ngày 01/2/2015
4	04/2015/QĐ-HĐQT	27/02/2015	Miễn nhiệm chức vụ TP. KTTH, chấp thuận chuyển công tác từ ngày 01/3/2015 đối với ông Nguyễn Phạm Văn Khoa

5	05/2015/QĐ-HĐQT	01/07/2015	Bổ nhiệm tổ thư ký HĐQT
6	06/2015/QĐ-HĐQT	03/08/2015	Bổ nhiệm TP QLTC kiêm KTT đối với ông Nguyễn Hữu Thạch
7	07/2015/QĐ-HĐQT	31/10/2015	Bổ nhiệm ông Võ Thành Tài giữ chức vụ TGD Công ty từ ngày 01/11/2015

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập: Không có

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Trương Đức Hùng	Chủ tịch HĐQT
2	Bà Phạm Thị Sương	Phó CT thường trực HĐQT
3	Ông Nguyễn Xuân Cường	Thành viên HĐQT
4	Ông Võ Thành Tài	Thành viên HĐQT – TGD

2. Ban Kiểm soát

a) **Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:** (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ	Chức danh tại Công ty khác
1	Nguyễn Thị Thúy Vân	TB KS	-	-	-
2	Ngô Thị Minh Loan	TV BKS	-	-	-
3	Lý Thị Bình	TV BKS	-	-	-

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

📊 Số lượng và kết quả các họp của Ban Kiểm soát năm 2015:

Từ ngày tổ chức ĐHCĐTN năm 2015 đến ngày 31/03/2016, BKS tổ chức 03 cuộc họp, cụ thể về các vấn đề sau:

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015;
- Thẩm định Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm của năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 đã được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C).
- Thẩm định Báo cáo tài chính năm của năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C).

Các phiên họp của Ban kiểm soát có số thành viên tham dự đầy đủ và các vấn đề thảo luận được sự thống nhất cao của các thành viên.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Khác
I	Hội đồng quản trị	Σ	-	-	114.000.000	-
1	Trương Đức Hùng	CT HĐQT	-	-	30.000.000	-
2	Phạm Thị Sương	Phó CT HĐQT TT	-	-	22.500.000	-
3	Nguyễn Hồng Tuy ên	TV HĐQT	-	-	20.500.000	-
4	Nguyễn Xuân Cường	TV HĐQT	-	-	20.500.000	-
5	V ô Th ành T ầ	TV HĐQT	-	-	20.500.000	-
II	Ban kiểm soát	Σ	-	-	50.500.000	-
1	Nguyễn Thị Th úy V ân	TB KS	-	-	20.500.000	-
2	Ng ô Thị Minh Loan	TV BKS	-	-	15.000.000	-
3	L ý Thị B ình	TV BKS	-	-	15.000.000	-
III	Ban điều hành	Σ	-	-	-	-
1	V ô Th ành T ầ	TGĐ	270.831.385	77.990.000	-	-
2	Phạm Thành Sơn	Phó TGĐ	260.692.885	77.990.000	-	-
3	Lâm Văn Bình	Phó TGĐ	260.692.885	77.990.000	-	-
4	Nguyễn Hữu Thạch	KTT	109.284.833	6.246.167	-	-
IV	Tổ thư ký	Σ	-	-	22.628.913	-
1	Trần Trung Ki ên	Tổ trưởng	-	-	14.000.000	-
2	Nguyễn Thị Như Thủy	Tổ vi ên	67.117.145	20.528.000	8.628.913	-
V	Tổng cộng		968.619.133	260.744.167	187.128.913	-

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Các giao dịch với cổ đông nội bộ:

 Công ty Cổ phần B êt ông Becamex:

- Ngày 02/01/2015 ký hợp đồng số 11/2015/HĐMB về việc mua bán đá xây dựng.
- Ngày 01/6/2015 ký hợp đồng số 25A-15301/HĐKT – ACC về việc cung cấp và thi công dăm và bê tông nhựa.
- Ngày 01/7/2015 ký hợp đồng chuyển nhượng cổ phần Công ty CP đá ốp lát An Bình.

- Ngày 01/11/2015 ký hợp đồng số 41/2015/HĐTM-BMC về việc cho thuê máy nghiền đá 9.

✚ Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình:

- Ngày 02/01/2015 ký hợp đồng số 15/2015/HĐMB về việc mua bán đá nguyên liệu.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị Công ty./).

VI. Báo cáo tài chính (Đính kèm).

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX**

TỔNG GIÁM ĐỐC



VÔ THÀNH TÀI

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Ngày 28 tháng 3 năm 2016

Gửi: Ông Nguyễn Minh Trí
Phó Tổng Giám đốc
Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
02 Trường Sơn, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Thưa Quý vị,

THƯ GIẢI TRÌNH

Thư giải trình này được phát hành liên quan đến công việc kiểm toán của Quý vị về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Công ty cổ phần khoáng sản Becamex (sau đây gọi tắt là Công ty). Chúng tôi hiểu rằng tất cả những thông tin Quý vị yêu cầu để hình thành ý kiến về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 có thể không tìm được trong các ghi chép của bộ phận kế toán và các tài liệu khác do vậy Quý vị đã yêu cầu các giải trình của chúng tôi.

Chúng tôi xác nhận, với sự hiểu biết và tin tưởng cao nhất của mình, các giải trình sau:

TRÁCH NHIỆM LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ THIẾT LẬP HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ

1. Ban Tổng Giám đốc Công ty hoàn toàn chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty tuân thủ theo các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng hoàn toàn chịu trách nhiệm trong việc thiết lập và vận hành hệ thống kiểm soát nội bộ phù hợp nhằm ngăn chặn và phát hiện các gian lận.

NỢ PHẢI TRẢ, CÁC KHOẢN DỰ PHÒNG VÀ CÁC CAM KẾT

2. Chúng tôi đã ghi chép và công bố một cách phù hợp tất cả các khoản nợ phải trả đã phát sinh, bao gồm cả các khoản nợ tiềm tàng cũng như tất cả các đảm bảo mà chúng tôi thực hiện với các bên thứ 3 trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.
3. Không có bất cứ thiệt hại trọng yếu dự kiến phát sinh từ các vụ kiện và từ các hợp đồng mà Công ty đã ký kết.
4. Không có bất kỳ khoản nợ nào được đảm bảo bằng tài sản của Công ty tại ngày lập Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Thư giải trình của Ban Tổng Giám đốc

TÀI SẢN

5. Công ty có quyền hợp pháp với tất cả các tài sản thể hiện trong Bảng cân đối kế toán. Các tài sản đã bán hoặc thuộc về bên thứ 3 đã được phản ánh phù hợp trên Báo cáo tài chính. Chúng tôi không có bất kỳ cam kết nào với bên thứ 3 để lấy lại các tài sản đã bán.
6. Chúng tôi không có bất kỳ một kế hoạch nào nhằm thu hẹp quy mô hoạt động, không có kế hoạch hay dự tính nào có thể dẫn đến tình trạng hàng tồn kho ứ đọng hoặc lạc hậu. Chúng tôi không có bất kỳ hàng tồn kho nào được hạch toán với giá trị cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được.
7. Tiền và các khoản đầu tư của chúng tôi không được sử dụng để đảm bảo cho bất kỳ khoản tín dụng nào.
8. Các chi phí trả trước chưa được phân bổ trên Bảng cân đối kế toán phù hợp với thu nhập dự kiến phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính.

CÁC VẤN ĐỀ KHÁC

9. Chúng tôi cam kết tất cả nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong năm đã được phản ánh phù hợp trong sổ sách kế toán của Công ty.
10. Chúng tôi đã chuẩn bị và cung cấp cho Quý vị tất cả các sổ sách kế toán, chứng từ phát sinh cũng như các biên bản họp, các nghị quyết của đại hội cổ đông và HĐQT:
 - Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 ngày 15 tháng 4 năm 2015.
 - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 ngày 15 tháng 4 năm 2015.
 - Biên bản họp và Nghị Quyết Hội đồng quản trị ngày 31 tháng 01 năm 2015.
 - Biên bản họp và Nghị Quyết Hội đồng quản trị ngày 13 tháng 02 năm 2015.
 - Biên bản họp và Nghị Quyết Hội đồng quản trị ngày 26 tháng 02 năm 2015.
 - Biên bản họp và Nghị Quyết Hội đồng quản trị ngày 09 tháng 3 năm 2015.
 - Biên bản họp và Nghị Quyết Hội đồng quản trị ngày 31 tháng 3 năm 2015.
 - Biên bản họp và Nghị Quyết Hội đồng quản trị ngày 11 tháng 6 năm 2015.
 - Biên bản họp và Nghị Quyết Hội đồng quản trị ngày 30 tháng 6 năm 2015.
 - Biên bản họp và Nghị Quyết Hội đồng quản trị ngày 06 tháng 7 năm 2015.
 - Biên bản họp và Nghị Quyết Hội đồng quản trị ngày 30 tháng 7 năm 2015.
 - Biên bản họp và Nghị Quyết Hội đồng quản trị ngày 01 tháng 8 năm 2015.
 - Biên bản họp và Nghị Quyết Hội đồng quản trị ngày 30 tháng 10 năm 2015.
 - Biên bản họp và Nghị Quyết Hội đồng quản trị ngày 31 tháng 10 năm 2015.
11. Tất cả giao dịch với các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các nhân viên quản lý chủ chốt cũng như các thành viên mật thiết trong gia đình của họ (bố mẹ, vợ, chồng, anh, chị em ruột) bao gồm tiền lương, thưởng và các thỏa thuận vay, bảo lãnh nợ vay, ... đã được công bố đầy đủ trên Báo cáo tài chính. Chúng tôi cũng đã công bố đầy đủ thông tin về các bên liên quan khác bao gồm: nội dung các giao dịch phát sinh, giá cả của các giao dịch cũng như số liệu phát sinh trong năm và công nợ phải thu, phải trả.
12. Tất cả các khoản vốn góp của các cổ đông của Công ty đã được ghi chép và trình bày đúng đắn trên Báo cáo tài chính.

330005
CÔNG TY
CỔ PHẦN
KHOÁNG SẢN
BECAMEX
GIẤO-T.B.V

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Thư giải trình của Ban Tổng Giám đốc

13. Báo cáo tài chính hoàn toàn không có các sai sót trọng yếu do ảnh hưởng của các sai sót và gian lận.
14. Chúng tôi xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ đầy đủ các yêu cầu của luật pháp cũng như các điều khoản của hợp đồng và thỏa thuận đã ký kết.
15. Hiện tại, không có sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính nào đòi hỏi phải xem xét lại số liệu đã trình bày trong Báo cáo tài chính hoặc phải công bố bổ sung. Chúng tôi sẽ thông báo cho Quý vị nếu có bất kỳ sự kiện trọng yếu nào xảy ra đòi hỏi phải trình bày lại số liệu hoặc công bố bổ sung trong Báo cáo tài chính.
16. Chúng tôi không có bất kỳ kế hoạch hay dự định nào có thể làm thay đổi đáng kể giá trị mang sang của tài sản và nợ phải trả đang được phản ánh trên Báo cáo tài chính.
17. Chúng tôi cũng xem xét tổng ảnh hưởng của các sai sót không cần điều chỉnh phát hiện trong quá trình kiểm toán đính kèm tại Phụ lục của thư này và tin chắc rằng các sai sót này là không trọng yếu, cả về riêng lẻ cũng như tổng hợp, đến Báo cáo tài chính đã lập.
18. Chúng tôi đã cân nhắc đến tất cả các bút toán điều chỉnh mà Quý vị đề nghị và xác nhận chúng tôi chấp thuận các bút toán điều chỉnh này.
19. Chúng tôi nhận thấy Công ty có nghĩa vụ chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động có thời gian làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên. Tuy nhiên, theo hướng dẫn của Cục Tài chính doanh nghiệp – Bộ Tài chính về chính sách tài chính, Công ty không phải thực hiện trích lập quỹ dự phòng trợ cấp thôi việc cho người lao động có thời gian làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên với mức $\frac{1}{2}$ tháng lương và phụ cấp (nếu có) bình quân 6 tháng gần nhất theo quy định tại điều 42 Bộ luật lao động mà được ghi nhận vào chi phí phát sinh tại thời điểm người lao động thực tế nghỉ việc theo quy định hiện hành.
20. Về khoản nợ tiềm tàng liên quan đến số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đá xây dựng từ ngày 01 tháng 7 năm 2011 đến ngày 31 tháng 12 năm 2013 hiện Thủ tướng Chính phủ đã có văn bản chỉ đạo chưa thu và chúng tôi sẽ tiếp tục kiến nghị không truy thu số tiền này. Trong trường hợp Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền có quyết định truy thu chính thức, chúng tôi sẽ thực hiện theo đúng quy định.

Trân trọng kính chào,

Võ Thành Tài
Tổng Giám đốc

Nguyễn Hữu Thạch
Kế toán trưởng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOÁNG SẢN BECAMEX

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015	14 - 34

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần khoáng sản Becamex (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015.

Khái quát về Công ty

Công ty cổ phần khoáng sản Becamex là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Xí nghiệp khai thác khoáng sản trực thuộc Công ty dầu tư và phát triển công nghiệp (nay là Tổng Công ty dầu tư và phát triển công nghiệp - TNIIH một thành viên) theo Quyết định số 630/QĐ – UBND ngày 05 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 3700927878 (đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 16 tháng 11 năm 2015) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp. Giấy chứng nhận này được cấp đổi nội dung đăng ký kinh doanh từ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4603000553 ngày 03 tháng 6 năm 2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp.

Trụ sở chính

- Địa chỉ : Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam
- Điện thoại : (84 - 650) 3 688 126
- Fax : (84 - 650) 3 688 125

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là:

- Khai thác khoáng sản (trừ khai thác cát);
- Sản xuất vật liệu xây dựng;
- Mua bán vật liệu xây dựng, khoáng sản;
- Kinh doanh vận tải hàng hóa;
- San lấp mặt bằng;
- Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư và đô thị;
- Kinh doanh bất động sản;
- Cho thuê nhà ở, căn hộ, nhà xưởng và văn phòng;
- Dịch vụ nhà ở công nhân.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/Tạm bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Trương Đức Hùng	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 22 tháng 4 năm 2014
Bà Phạm Thị Sương	Phó Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 22 tháng 4 năm 2014
Ông Nguyễn Xuân Cường	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 9 năm 2014
Ông Nguyễn Hồng Tuyên	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 12 năm 2014
Ông Võ Thành Tài	Thành viên	Tạm bổ nhiệm ngày 01 tháng 8 năm 2015
Ông Vũ Đình Dáng	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 01 tháng 8 năm 2015

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Bà Nguyễn Thị Thúy Vân	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 22 tháng 4 năm 2014
Bà Lý Thị Bình	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 10 tháng 4 năm 2013
Bà Ngô Thị Minh Loan	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 22 tháng 4 năm 2014



CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Võ Thành Tài	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 11 năm 2015
Ông Vũ Đình Đáng	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 01 tháng 11 năm 2015
Ông Phạm Thành Sơn	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 12 tháng 6 năm 2008
Ông Lâm Văn Bình	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 5 năm 2013
Ông Võ Thành Tài	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 01 tháng 11 năm 2015

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Võ Thành Tài	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 11 năm 2015
Ông Vũ Đình Đáng	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 01 tháng 11 năm 2015

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính.
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các số sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

49815
NG TY
HIỆM HỮU
AN VÀ T
& C
-TP HỒ

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



Võ Thành Tài
Tổng Giám đốc

Ngày 28 tháng 3 năm 2016





**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 02 Trương Sơn St., Tân Bình Dist., Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970
Branch in Hà Nội : 40 Giang Võ St., Dong Da Dist., Hà Nội City
Branch in Nha Trang : 18 Trần Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Cần Thơ : 15-13 Võ Nguyên Giáp St., Cần Thơ City
www.a-c.com.vn

Số: 0383/2016/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty cổ phần khoáng sản Becamex (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 01 tháng 3 năm 2016, từ trang 07 đến trang 34, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ Chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần khoáng sản Becamex tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Nguyễn Minh Trí - Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0089-2013-008-1

Phạm Hoa Đăng - Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0954-2013-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		71.843.773.821	67.084.453.117
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	13.675.202.416	6.624.190.050
1. Tiền	111		2.675.202.416	6.624.190.050
2. Các khoản tương đương tiền	112		11.000.000.000	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		39.381.914.812	50.501.883.182
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	39.016.222.422	50.310.659.289
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	189.690.000	110.500.000
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4a	176.002.390	80.723.893
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		17.495.179.891	8.645.917.656
1. Hàng tồn kho	141	V.5	17.495.179.891	8.645.917.656
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.291.476.702	1.312.462.229
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6a	1.291.476.702	1.037.683.306
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	144.494.694
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.14	-	130.284.229
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		14.816.374.302	25.920.926.212
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		2.043.572.400	2.043.572.400
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.4b	2.043.572.400	2.043.572.400
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		12.292.879.288	14.093.105.143
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	7.834.672.785	8.978.285.748
- Nguyên giá	222		53.286.153.373	52.170.800.050
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(45.451.480.588)	(43.192.514.302)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.8	4.458.206.503	5.114.819.395
- Nguyên giá	228		10.709.556.616	9.064.670.461
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(6.251.350.113)	(3.949.851.066)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		21.818.182	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.9	21.818.182	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	9.000.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.10	-	9.000.000.000
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		458.104.432	784.248.669
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.6b	120.070.417	94.122.500
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.11	338.034.015	690.126.169
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		86.660.148.123	93.005.379.329

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		15.623.574.408	23.779.177.104
I. Nợ ngắn hạn	310		12.053.883.232	21.084.976.759
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	8.328.474.672	14.192.525.609
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	336.828.626	99.528.906
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	1.246.912.897	2.861.993.180
4. Phải trả người lao động	314	V.15	715.951.954	670.795.084
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	95.000.001	1.691.234.501
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17a	1.030.128.225	1.050.671.059
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.18	300.586.857	518.228.420
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		3.569.691.176	2.694.200.345
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.17b	1.974.521.103	1.248.497.712
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342	V.19	1.595.170.073	1.445.702.633
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

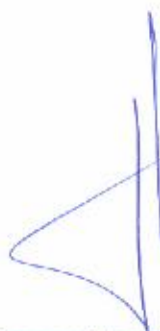
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		71.036.573.715	69.226.202.225
I. Vốn chủ sở hữu	410		71.036.573.715	69.226.202.225
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.20	60.000.000.000	60.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		60.000.000.000	60.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.20	3.134.971.952	2.676.411.877
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.20	7.901.601.763	6.549.790.348
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lấy kể đến cuối kỳ trước	421a		1.562.661.435	6.549.790.348
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		6.338.940.328	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		86.660.148.123	93.005.379.329

Bình Dương, ngày 01 tháng 3 năm 2016


Huỳnh Phương Anh
Người lập biểu

Nguyễn Hữu Thạch
Kế toán trưởngVõ Thành Tài
Tổng Giám đốc

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU		Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	48.000.633.800	62.542.227.351
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		48.000.633.800	62.542.227.351
4.	Giá vốn hàng bán	11	VI.2	24.331.322.914	45.142.313.579
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		23.669.310.886	17.399.913.772
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	1.209.374.990	37.684.986
7.	Chi phí tài chính	22		-	-
	Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8.	Chi phí bán hàng	25	VI.4	10.233.357.907	5.583.814.812
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	4.728.489.611	4.088.007.700
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		9.916.838.358	7.765.776.246
11.	Thu nhập khác	31	VI.6	870.818.140	935.289.514
12.	Chi phí khác	32	VI.7	468.249.042	690.753.942
13.	Lợi nhuận khác	40		402.569.098	244.535.572
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		10.319.407.456	8.010.311.818
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.14	2.043.639.891	1.554.878.890
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	V.11	352.092.154	217.802.503
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		7.923.675.411	6.237.630.425
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8	1.083	852
19.	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.8	1.083	852

Bình Dương, ngày 01 tháng 3 năm 2016

Huỳnh Phương Anh
Người lập biểu

Nguyễn Hữu Thạch
Kế toán trưởng

Võ Thành Tài
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		10.319.407.456	8.010.311.818
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.7, V.8	4.560.465.333	6.766.554.527
- Các khoản dự phòng	03	V.19	149.467.440	149.467.440
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3	(1.170.666.667)	(26.041.680)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		13.858.673.562	14.900.292.105
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		11.339.747.293	5.696.762.600
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(8.849.262.235)	(1.977.031.384)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(8.701.801.962)	(4.893.837.876)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(279.741.313)	943.780.302
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.14	(1.887.059.679)	(2.449.418.734)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.18	(1.406.192.875)	(270.076.458)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		4.074.362.791	11.950.470.555
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.7, V.8, V.10, VII	(2.397.811.092)	(3.138.955.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	500.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	V.10	9.616.500.000	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.3	554.166.667	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		7.772.855.575	(2.638.955.000)

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.17a, V.20	(4.796.206.000)	(2.990.172.500)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(4.796.206.000)	(2.990.172.500)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		7.051.012.366	6.321.343.055
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	6.624.190.050	302.846.995
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	13.675.202.416	6.624.190.050


Huỳnh Phương Anh
Người lập biểu

Nguyễn Hữu Thạch
Kế toán trưởng

Bình Dương, ngày 01 tháng 3 năm 2016

Võ Thành Tài
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty cổ phần khoáng sản Becamex (sau đây gọi tắt là "Công ty") là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là khai thác, sản xuất.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là khai thác khoáng sản.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Cấu trúc Công ty

Công ty chỉ đầu tư vào công ty con là Công ty cổ phần đá ốp lát An Bình có trụ sở chính tại ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Hoạt động kinh doanh chính của công ty con này là cắt tạo đá và hoàn thiện đá. Tính đến thời điểm trước khi chuyển nhượng, tỷ lệ vốn góp của Công ty tại công ty con này là 60%, tỷ lệ quyền biểu quyết và tỷ lệ lợi ích tương đương với tỷ lệ vốn góp.

Ngày 01 tháng 7 năm 2015 Công ty ký kết hợp đồng chuyển nhượng vốn với Công ty cổ phần bê tông Becamex bán toàn bộ 900.000 cổ phiếu Công ty cổ phần đá ốp lát An Bình với giá 9.616.500.000 VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty không còn nắm giữ vốn góp tại công ty con này.

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Như đã trình bày tại thuyết minh số III.1, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 Công ty đã áp dụng Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính. Các quy định của Chế độ kế toán doanh nghiệp mới này không có ảnh hưởng trọng yếu đến các số liệu của Công ty và Công ty đã trình bày lại các số liệu so sánh trên Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, do vậy các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 76 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 70 nhân viên).



CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do việc thu, chi chủ yếu được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Ngày 22 tháng 12 năm 2014, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính. Thông tư này có hiệu lực áp dụng cho năm tài chính bắt đầu vào hoặc sau ngày 01 tháng 01 năm 2015. Công ty áp dụng các Chuẩn mực kế toán, Thông tư này và các thông tư khác hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

3. Các khoản đầu tư tài chính

Đầu tư vào công ty con

Công ty con là doanh nghiệp chịu sự kiểm soát của Công ty. Việc kiểm soát đạt được khi Công ty có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của doanh nghiệp đó.

Các khoản đầu tư vào công ty con được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá trị khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.



CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con được trích lập khi công ty con bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại công ty con và vốn chủ sở hữu thực có nhận với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại công ty con. Nếu công ty con là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty con cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 06 tháng đến dưới 01 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, công cụ, dụng cụ: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: chỉ bao gồm chi phí vật liệu nổ và chi phí khoan.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp nhập trước, xuất trước và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều năm tài chính. Chi phí trả trước của Công ty bao gồm các chi phí sau:

Vô xe

Vô xe đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 12 tháng.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 12 tháng.

Các chi phí trả trước ngắn hạn khác

Các chi phí trả trước khác bao gồm chi phí sửa chữa và chi phí đồng phục được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 12 tháng.

Chi phí gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản

Chi phí gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng theo thời gian giấy phép khai thác khoáng sản là 05 năm.

Các chi phí trả trước dài hạn khác

Các chi phí dịch vụ internet và chi phí bảo trì thiết bị trạm biến áp được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

7. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 - 11
Máy móc và thiết bị	02 - 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 - 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	05

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

8. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty bao gồm:

Chi phí khảo sát, thiết kế, thăm dò trữ lượng đá

Chi phí khảo sát, thiết kế, thăm dò trữ lượng đá,... để tiến hành khai thác mỏ đá. Chi phí này được khấu hao theo thời gian của giấy phép khai thác khoáng sản.

Quyền khai thác khoáng sản

Nguyên giá ban đầu của quyền khai thác khoáng sản được tính dựa trên trữ lượng khoáng sản đã xây dựng được phép khai thác từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến thời hạn theo giấy phép (có thể được điều chỉnh sản lượng theo thực tế hoặc gia hạn thời gian giấy phép). Chi phí này được khấu hao theo sản lượng khai thác thực tế trong năm.

Chương trình phần mềm

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 08 năm.

9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

10. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

11. Dự phòng phải trả

Dự phòng được ghi nhận khi Công ty có nghĩa vụ nợ hiện tại (nghĩa vụ pháp lý hoặc nghĩa vụ liên đới) do kết quả từ một sự kiện đã xảy ra, việc thanh toán nghĩa vụ nợ này có thể sẽ dẫn đến sự giảm sút về những lợi ích kinh tế và giá trị của nghĩa vụ nợ đó có thể được một ước tính đáng tin cậy.

Nếu ảnh hưởng của thời gian là trọng yếu, dự phòng sẽ được xác định bằng cách chiết khấu số tiền phải bỏ ra trong tương lai để thanh toán nghĩa vụ nợ với tỷ lệ chiết khấu trước thuế và phản ánh những đánh giá trên thị trường hiện tại về giá trị thời gian của tiền và những rủi ro cụ thể của khoản nợ đó. Khoản tăng lên của số dự phòng do thời gian trôi qua được ghi nhận là chi phí tài chính.

Khoản dự phòng phải trả của Công ty là dự phòng cho việc cải tạo, phục hồi môi trường sau khi kết thúc khai thác khoáng sản. Khoản dự phòng này được trích theo số tiền ký quỹ mà Quý bảo vệ môi trường tỉnh Bình Dương đã thông báo, chi phí này được trích theo phương pháp đường thẳng suốt thời gian khai thác của Công ty. Khi cải tạo, phục hồi môi trường xong, khoản dự phòng không sử dụng hoặc sử dụng không hết được ghi nhận vào thu nhập khác.

12. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

13. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

14. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán thành phẩm

Doanh thu bán thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý sản phẩm như người sở hữu sản phẩm hoặc quyền kiểm soát sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động được ghi nhận theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê. Tiền cho thuê nhận trước của nhiều kỳ được phân bổ vào doanh thu phù hợp với thời gian cho thuê.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

15. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các Chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

16. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

17. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

18. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	39.086.888	40.505.429
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	2.636.115.528	6.583.684.621
Các khoản tương đương tiền (*)	11.000.000.000	-
Cộng	13.675.202.416	6.624.190.050

(*) Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 03 tháng.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng**

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	37.980.308.005	49.530.346.277
Tổng Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp - TNHH một thành viên	14.708.726.485	37.390.201.740
Công ty cổ phần kinh doanh và phát triển Bình Dương	22.035.935.753	9.490.274.410
Công ty cổ phần bê tông Becamex	454.719.825	353.313.046
Công ty cổ phần đá ốp lát An Bình	780.925.942	1.204.136.201
Công ty cổ phần xây dựng và giao thông Bình Dương	-	1.092.420.880
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	1.035.914.417	780.313.012
Cộng	39.016.222.422	50.310.659.289

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C	52.250.000	55.000.000
Công ty TNHH sản xuất thương mại Tân Quốc Hưng	88.440.000	-
Cửa hàng điện Hà Thi	49.000.000	-
Công ty cổ phần phần mềm Bravo	-	55.500.000
Cộng	189.690.000	110.500.000

4. Phải thu ngắn hạn/dài hạn khác**4a. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Tạm ứng	163.984.355	-	62.220.400	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	12.018.035	-	18.503.493	-
Cộng	176.002.390	-	80.723.893	-

4b. Phải thu dài hạn khác

Tiền ký quỹ phục hồi môi trường.

5. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	809.924.799	-	597.322.891	-
Công cụ, dụng cụ	61.090.910	-	-	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	-	-	261.244.895	-
Thành phẩm	16.444.858.010	-	7.787.349.870	-
Hàng gửi đi bán	179.306.172	-	-	-
Cộng	17.495.179.891	-	8.645.917.656	-

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

6. Chi phí trả trước**6a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vỏ xe	241.383.370	356.675.077
Công cụ, dụng cụ	961.885.828	477.163.227
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	88.207.504	203.845.002
Cộng	1.291.476.702	1.037.683.306

6b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản	60.352.500	78.922.500
Các chi phí trả trước dài hạn khác	59.717.917	15.200.000
Cộng	120.070.417	94.122.500

7. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	3.223.693.014	32.882.038.608	15.998.068.428	67.000.000	52.170.800.050
Mua trong năm	379.529.170	-	41.600.000	-	421.129.170
Đầu tư XDCB hoàn thành	694.224.153	-	-	-	694.224.153
Số cuối năm	4.297.446.337	32.882.038.608	16.039.668.428	67.000.000	53.286.153.373
Trong đó:					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	616.776.638	23.088.040.565	11.327.903.997	67.000.000	35.099.721.200
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	2.163.455.571	27.325.432.931	13.636.625.800	67.000.000	43.192.514.302
Khấu hao trong năm	292.629.859	1.340.561.099	625.775.328	-	2.258.966.286
Số cuối năm	2.456.085.430	28.665.994.030	14.262.401.128	67.000.000	45.451.480.588
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	1.060.237.443	5.556.605.677	2.361.442.628	-	8.978.285.748
Số cuối năm	1.841.360.907	4.216.044.578	1.777.267.300	-	7.834.672.785
Trong đó:					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

8. Tài sản cố định vô hình

	Quyền khai thác khoáng sản	Chi phí khảo sát, thiết kế, thăm dò trữ lượng đá	Chương trình phần mềm	Cộng
Nguyên giá				
Số đầu năm	6.242.488.560	2.822.181.901	-	9.064.670.461
Mua trong năm	1.459.886.155	-	185.000.000	1.644.886.155
Số cuối năm	7.702.374.715	2.822.181.901	185.000.000	10.709.556.616
Trong đó:				
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	2.822.181.901	-	2.822.181.901

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Quyền khai thác khoáng sản	Chi phí khảo sát, thiết kế, thăm dò trữ lượng đá	Chương trình phản mềm	Cộng
Giá trị hao mòn				
Số đầu năm	1.127.669.165	2.822.181.901	-	3.949.851.066
Khấu hao trong năm	2.284.283.772	-	17.215.275	2.301.499.047
Số cuối năm	3.411.952.937	2.822.181.901	17.215.275	6.251.350.113
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	5.114.819.395	-	-	5.114.819.395
Số cuối năm	4.290.421.778	-	167.784.725	4.458.206.503
<i>Trong đó:</i>				
Tạm thời không sử dụng	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-

9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Số cuối năm
Xây dựng cơ bản dở dang (*)	-	716.042.335	(694.224.153)	21.818.182

(*) Công trình khu nhà ở nhân viên và căn tin.

10. Đầu tư vào công ty con

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3701799724 ngày 10 tháng 02 năm 2012 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp, Công ty đầu tư vào Công ty cổ phần đá ốp lát An Bình 9.000.000.000 VND, tương đương 60% vốn điều lệ.

Ngày 01 tháng 7 năm 2015 Công ty ký kết hợp đồng chuyển nhượng vốn với Công ty cổ phần bê tông Becamex bán toàn bộ 900.000 cổ phiếu Công ty cổ phần đá ốp lát An Bình với giá 9.616.500.000 VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty không còn nắm giữ vốn góp tại công ty con này.

11. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

Công ty chỉ có tài sản thuế thu nhập hoãn lại đã ghi nhận liên quan đến các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ. Chi tiết phát sinh trong năm như sau:

	Số đầu năm	Ghi nhận vào kết quả kinh doanh trong năm	Số cuối năm
Các chi phí phải trả	372.071.590	(353.071.590)	19.000.000
Dự phòng phải trả dài hạn	318.054.579	979.436	319.034.015
Cộng	690.126.169	(352.092.154)	338.034.015

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp sử dụng để xác định giá trị tài sản thuế thu nhập hoãn lại là 20% (năm trước thuế suất là 22%).

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**12. Phải trả người bán ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải trả bên liên quan</i>	<i>104.023.745</i>	<i>2.787.659.107</i>
Tổng Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp - TNHH một thành viên	104.023.745	2.787.659.107
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>	<i>8.224.450.927</i>	<i>11.404.866.502</i>
Công ty TNHH thương mại dịch vụ vận tải Thịnh Tiến Phát	3.276.150.518	1.353.991.763
Công ty TNHH xây dựng dịch vụ xăng dầu Thành Lợi	894.412.228	1.802.626.479
Các nhà cung cấp khác	4.053.888.181	8.248.248.260
Cộng	8.328.474.672	14.192.525.609

Công ty không có nợ quá hạn chưa thanh toán.

13. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Cao Su	39.160.600	42.039.828
Công ty TNHH Hùng Vương - Bình Phước	78.901.716	-
Công Ty TNHH tư vấn xây dựng Phước Trường	176.975.922	-
Công ty TNHH xây dựng và cầu đường Đại Việt	4.979.853	16.932.998
Công Ty TNHH xây dựng Vĩnh Phát	697.334	25.430.956
Các khách hàng khác	36.113.201	15.125.124
Cộng	336.828.626	99.528.906

14. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã thực nộp	Phải nộp	Phải thu
Thuế GTGT hàng bán nội địa	-	(4.698.313)	1.710.041.135	(1.606.753.155)	98.589.667	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	(125.585.916)	2.043.639.891	(1.887.059.679)	30.994.296	-
Thuế thu nhập cá nhân	3.633.084	-	155.706.120	(132.307.745)	27.031.459	-
Thuế tài nguyên	280.143.637	-	2.699.355.679	(2.703.219.616)	276.279.700	-
Các loại thuế khác	-	-	11.507.500	(11.507.500)	-	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác ⁽¹⁾	2.578.216.459	-	1.509.374.001	(3.273.572.685)	814.017.775	-
Cộng	2.861.993.180	(130.284.229)	8.129.624.326	(9.614.420.380)	1.246.912.897	-

⁽¹⁾ Trong đó, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đã nộp trong năm là 2.496.955.000 VND và số còn phải nộp trước ngày 31 tháng 3 năm 2016 là 733.943.612 VND.

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 22%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	10.319.407.456	8.010.311.818
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	2.556.801.908	65.256.223
- Các khoản điều chỉnh giảm	(3.136.937.134)	(990.011.376)
Thu nhập chịu thuế	9.739.272.230	7.085.556.665
Thu nhập được miễn thuế	(450.000.000)	-
Thu nhập tính thuế	9.289.272.230	7.085.556.665
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	22%	22%
<i>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp</i>	<i>2.043.639.891</i>	<i>1.558.822.466</i>
<i>Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các năm trước</i>	<i>-</i>	<i>(3.943.576)</i>
Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp	2.043.639.891	1.554.878.890

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các qui định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những qui định này thay đổi theo từng thời kỳ và các qui định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Theo Luật số 32/2013/QH13 về sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2013, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp phổ thông giảm từ 22% xuống còn 20% từ ngày 01 tháng 01 năm 2016.

Thuế tài nguyên

Công ty phải nộp thuế tài nguyên cho hoạt động khai thác. Thuế suất và đơn giá tính thuế tài nguyên như sau:

	Thuế suất	Đơn giá /m ³
- Khai thác đá, sỏi	7%	110.000VND
- Khai thác đất	4%	20.000VND

Các loại thuế khác, phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

15. Phải trả người lao động

Tiền lương còn phải trả người lao động.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**16. Chi phí phải trả ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả bên liên quan</i>	-	<i>595.645.189</i>
Tổng Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp - TNHH một thành viên – chi phí vận chuyển đá thành phẩm	-	595.645.189
<i>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>		<i>1.095.589.312</i>
Chi phí dịch vụ	95.000.001	129.100.400
Chi phí sửa chữa	-	492.700.000
Chi phí xúc đá	-	473.788.912
Cộng	<u>95.000.001</u>	<u>1.691.234.501</u>

17. Phải trả ngắn hạn/dài hạn khác**17a. Phải trả ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vật tư, phụ tùng tạm nhập chưa có chứng từ	-	122.939.692
Kinh phí công đoàn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	30.256.290	80.225.520
Phải trả tiền bảo đảm hợp đồng	632.971.205	674.401.589
Cổ tức phải trả	46.545.000	42.751.000
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	320.355.730	130.353.258
Cộng	<u>1.030.128.225</u>	<u>1.050.671.059</u>

Công ty không có nợ quá hạn chưa thanh toán.

17b. Phải trả dài hạn khác

Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp trước ngày 31 tháng 3 năm 2017.

18. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng do trích lập từ lợi nhuận</u>	<u>Chi quỹ trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Quỹ khen thưởng	518.228.420	1.017.151.312	(1.234.792.875)	300.586.857
Quỹ phúc lợi	-	171.400.000	(171.400.000)	-
Cộng	<u>518.228.420</u>	<u>1.188.551.312</u>	<u>(1.406.192.875)</u>	<u>300.586.857</u>

19. Dự phòng phải trả dài hạn

Dự phòng nợ phải trả ngắn hạn liên quan đến chi phí cải tạo phục hồi môi trường. Chi tiết phát sinh như sau:

Số đầu năm	1.445.702.633
Tăng do trích lập	149.467.440
Số cuối năm	<u>1.595.170.073</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**20. Vốn chủ sở hữu****20a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	60.000.000.000	2.364.530.355	4.622.062.313	66.986.592.668
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	6.237.630.425	6.237.630.425
Chia cổ tức trong năm trước	-	-	(3.000.000.000)	(3.000.000.000)
Trích lập các quỹ trong năm trước	-	311.881.522	(1.247.526.086)	(935.644.564)
Thường HĐQT và Ban kiểm soát, Ban điều hành trong năm trước	-	-	(62.376.304)	(62.376.304)
Số dư cuối năm trước	60.000.000.000	2.676.411.877	6.549.790.348	69.226.202.225
Số dư đầu năm nay	60.000.000.000	2.676.411.877	6.549.790.348	69.226.202.225
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	7.923.675.411	7.923.675.411
Chia cổ tức trong năm nay	-	-	(4.800.000.000)	(4.800.000.000)
Trích lập các quỹ trong năm nay	-	458.560.075	(1.647.111.387)	(1.188.551.312)
Thường HĐQT và Ban kiểm soát, Ban điều hành trong năm nay	-	-	(124.752.609)	(124.752.609)
Số dư cuối năm nay	60.000.000.000	3.134.971.952	7.901.601.763	71.036.573.715

20b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty cổ phần bê tông Becamex	44.796.000.000	44.796.000.000
Các cổ đông khác	15.204.000.000	15.204.000.000
Cộng	60.000.000.000	60.000.000.000

20c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	6.000.000	6.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	6.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	6.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	6.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	6.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

20d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm Công ty đã phân phối lợi nhuận năm 2014 theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 số 01/2015/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15 tháng 4 năm 2015 như sau:

	Số lợi nhuận năm 2014 được phân phối	Số lợi nhuận tạm phân phối trong năm 2014	Số lợi nhuận còn được phân phối trong năm 2015
Chia cổ tức	4.800.000.000	-	4.800.000.000
Trích quỹ đầu tư, phát triển	374.257.826	311.881.522	62.376.304
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	935.644.564	935.644.564	-
Thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành	187.128.913	62.376.304	124.752.609
Cộng	6.297.031.303	1.309.902.390	4.987.128.913

Ngoài ra, Công ty cũng tạm phân phối lợi nhuận năm 2015 theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 số 01/2015/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15 tháng 4 năm 2015 như sau:

	Tỷ lệ phân phối	Số tiền
Trích quỹ đầu tư, phát triển	5% lợi nhuận sau thuế	396.183.771
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	15% lợi nhuận sau thuế	1.188.551.312
Cộng		1.584.735.083

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

Doanh thu của thành phẩm đã tiêu thụ.

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp - TNHH một thành viên	12.209.949.380	37.645.567.951
Công ty cổ phần bê tông Becamex	1.856.582.397	2.097.055.238
Công ty cổ phần đá ốp lát An Bình	430.035.650	265.941.000
Công ty cổ phần kinh doanh và phát triển Bình Dương	27.029.197.724	16.645.928.210
Công ty cổ phần xây dựng và giao thông Bình Dương	-	1.121.215.450
Công ty cổ phần phát triển đô thị	-	1.636.280.465

2. Giá vốn hàng bán

Giá vốn của thành phẩm đã bán.

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	104.166.667	-
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	38.708.323	37.684.986
Cổ tức được chia	450.000.000	-
Lãi thanh lý khoản đầu tư vào công ty con	616.500.000	-
Cộng	1.209.374.990	37.684.986

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**4. Chi phí bán hàng**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí thuê ngoài vận chuyển tiêu thụ đá khai thác	10.233.357.907	5.557.814.812
Các chi phí khác	-	26.000.000
Cộng	10.233.357.907	5.583.814.812

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	3.467.611.473	3.074.141.739
Chi phí vật liệu quản lý	7.708.332	-
Chi phí đồ dùng văn phòng	28.901.816	17.359.370
Chi phí khấu hao tài sản cố định	19.284.005	27.328.705
Thuế, phí và lệ phí	4.228.000	3.117.175
Các chi phí khác	1.200.755.985	966.060.711
Cộng	4.728.489.611	4.088.007.700

6. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi thanh lý tài sản cố định	-	26.041.680
Thu nhập từ bán điện	445.844.051	350.497.720
Thu tiền bán mù cao su	-	46.000.000
Thu nhập từ cho thuê tài sản	178.181.818	120.000.000
Thu tiền thanh lý vật tư	78.571.350	49.609.060
Thu nhập khác	168.220.921	343.141.054
Cộng	870.818.140	935.289.514

7. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn tiền điện	445.844.051	350.497.720
Chi phí khác	22.404.991	340.256.222
Cộng	468.249.042	690.753.942

8. Lãi trên cổ phiếu**8a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7.923.675.111	6.237.630.425
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	(1.426.261.574)	(1.122.773.477)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	6.497.413.537	5.114.856.948
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	6.000.000	6.000.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	1.083	852

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

8b. Thông tin khác

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính này.

9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	13.321.036.957	17.993.622.288
Chi phí nhân công	8.706.124.319	8.108.388.749
Chi phí khấu hao tài sản cố định	4.560.465.333	6.766.554.527
Chi phí dịch vụ mua ngoài	17.205.033.795	19.716.801.530
Chi phí khác	4.076.079.445	4.993.711.415
Cộng	47.868.739.849	57.579.078.509

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Các giao dịch liên quan đến tài sản cố định có ảnh hưởng trình bày báo cáo lưu chuyển tiền tệ phát sinh trong năm như sau:

	Năm nay	Năm trước
Mua tài sản cố định bằng cách nhận các khoản nợ	329.246.568	-
Trả trước tiền mua tài sản cố định	-	55.000.000

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Nợ tiềm tàng

Thực hiện Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, ngày 09 tháng 10 năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định số 2609/QĐ-UBND, thay thế Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2014 về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đá xây dựng cho Công ty cổ phần khoáng sản Becamex. Theo đó tiền cấp quyền khai thác khoáng sản Công ty phải nộp cho trữ lượng khoáng sản đã khai thác trước đây từ ngày 01 tháng 7 năm 2011 đến ngày 31 tháng 12 năm 2013 là 8.122.769.899 VND (tăng 3.249.106.819 VND so với Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2014).

Ngày 20 tháng 01 năm 2014 Công ty cùng các công ty khai thác khoáng sản tỉnh Bình Dương đã gửi văn bản đến Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường kiến nghị không truy thu tiền cấp quyền khai thác từ ngày 01 tháng 7 năm 2011 đến ngày 31 tháng 12 năm 2013. Hiện kiến nghị này đang được Chính phủ xem xét giải quyết và Thủ tướng Chính phủ cũng đã có văn bản chỉ đạo chưa thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trong giai đoạn này nên Công ty chưa ghi nhận tiền cấp quyền khai thác khoáng sản từ ngày 01 tháng 7 năm 2011 đến ngày 31 tháng 12 năm 2013 trong Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

2a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

	Năm nay	Năm trước
Tiền lương	1.295.464.756	1.162.604.000
Tiền thưởng	390.216.667	229.247.793
Cộng	1.685.681.423	1.391.851.793

2b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan với Công ty gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Tổng Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp - TNHH một thành viên	Công ty mẹ của Công ty cổ phần bê tông Becamex
Công ty cổ phần bê tông Becamex	Công ty mẹ
Công ty cổ phần đá ốp lát An Bình	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần kinh doanh và phát triển Bình Dương	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần xây dựng và giao thông Bình Dương	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần phát triển đô thị	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần chứng khoán Dệt Nhất	Công ty liên kết của Tổng Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp - TNHH một thành viên

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Tổng Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp - TNHH một thành viên</i>		
Vận chuyển đá	636.062.666	1.934.205.734
<i>Công ty cổ phần bê tông Becamex</i>		
Cho thuê máy nghiền đá	18.181.818	-
Chuyển nhượng vốn	9.616.500.000	-
Chia cổ tức	3.583.680.000	2.239.800.000
Mua dịch vụ thi công	379.529.170	-
Mua thành phẩm, hàng hóa	12.338.800	15.416.000
<i>Công ty cổ phần đá ốp lát An Bình</i>		
Cung cấp điện năng	241.609.164	-
Cho thuê mặt bằng	100.000.000	100.000.000
Cho thuê máy nén khí	60.000.000	-
Cuốc đá khối, cạy đá	-	212.894.038
Cổ tức được chia	450.000.000	-
<i>Công ty cổ phần kinh doanh và phát triển Bình Dương</i>		
Chia cổ tức	346.967.200	216.854.500
<i>Công ty cổ phần chứng khoán Đệ Nhất</i>		
Chia cổ tức	273.210.400	163.906.500
Phí dịch vụ tư vấn	15.000.000	-

Giá hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận. Việc mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thỏa thuận.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.2, V.12 và V.16.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

3. Thông tin về bộ phận

Công ty chỉ hoạt động trong một lĩnh vực kinh doanh là sản xuất đá và trong một khu vực địa lý là khu vực miền Nam Việt Nam.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

4. Số liệu so sánh

Ảnh hưởng của việc áp dụng chế độ kế toán mới đến số liệu so sánh trên Báo cáo tài chính như sau:

	Mã số	Số liệu trước điều chỉnh	Các điều chỉnh	Số liệu sau điều chỉnh
Bảng cân đối kế toán				
Phải thu ngắn hạn khác	136	18.503.493	62.220.400	80.723.893
Tài sản ngắn hạn khác	155	62.220.400	(62.220.400)	-
Phải thu dài hạn khác	216	-	2.043.572.400	2.043.572.400
Chi phí trả trước dài hạn	261	691.992.267	(597.869.767)	94.122.500
Tài sản dài hạn khác	268	2.043.572.400	(2.043.572.400)	-
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	3.734.806.901	(2.043.572.400)	1.691.234.501
Dự phòng phải trả dài hạn	342	-	1.445.702.633	1.445.702.633
Quỹ đầu tư phát triển	418	1.490.052.714	1.186.359.163	2.676.411.877
Quỹ dự phòng tài chính		1.186.359.163	(1.186.359.163)	-
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh				
Thu nhập khác	31	1.409.247.834	(473.958.320)	935.289.514
Chi phí khác	32	1.164.712.262	(473.958.320)	690.753.942
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	-	852	852
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	-	852	852
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ				
Các khoản dự phòng	03	-	149.467.440	149.467.440
Tăng, giảm chi phí trả trước	12	1.093.247.742	(149.467.440)	943.780.302

5. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Huỳnh Phương Anh
Người lập biểu

Nguyễn Hữu Thạch
Kế toán trưởng

Võ Thành Tài
Tổng Giám đốc



Bình Dương, ngày 01 tháng 3 năm 2016